

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70 /2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26/12/2025
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Thi Thị Thanh Trúc
2. Nguyễn Thị Thúy Liễu

Thư ký phiên tòa: Châu Thị Phượng Liên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Phạm Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 378/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Thạch Thị Re, sinh ngày 9/4/1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Căn cước công dân: 084191011488, cấp ngày 28/6/2022

Địa chỉ: ấp Ông Thìn, xã Trà Cú, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:* Tô B, sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 13, phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Thạch Thị Re như sau:

Vào năm 2012 chị Thạch Thị Re và anh Tô B tổ chức cưới hỏi theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Sơn (cũ). Sau khi cưới sống tại ấp Ông Thìn, xã Trà Cú, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian chung sống có 02 con chung tên:

Tô Thanh B, sinh ngày 27/04/2013 và Tô Thị Thanh Th, sinh ngày 20/03/2015.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Vào năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Tô B ghen tuông vô cớ, uống rượu vào là chửi chị Re thậm tệ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm và đánh đập chị rất nhiều lần nên chị Re đã về nhà cha mẹ ruột ở từ năm 2016 cho đến nay. Nay chị Re xác định tình cảm không còn và yêu cầu Tòa giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Tô B
- Về con chung: Giao con chung cho anh B tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Re không phải cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết

*** Phía anh Tô B** Tòa án đã thông báo thụ lý, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh B không đến cũng không có văn bản trả lời cho Tòa án biết về việc khởi kiện của chị Re. Khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử thì anh B có gởi đơn xin xét xử vắng mặt

Cháu Tô Thanh B, Tô Thị Thanh Th có tự khai: Nếu ba mẹ li hôn cháu có nguyện vọng sống với cha

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã nhận định:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Những vấn đề khác Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án hôn nhân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm các đương sự thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị Re cho chị được ly hôn với anh B. Về con chung: Giao con chung Tô Thanh B, sinh ngày 27/04/2013 và Tô Thị Thanh Th, sinh ngày 20/03/2015 cho anh Tô B trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét. Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết án: Chị Re khởi kiện xin ly hôn, anh Tô B có địa chỉ ở khóm 4, phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long.

[2] Về tố tụng: Chị Re và anh B có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về hôn nhân: chị Thạch Thị Re và anh Tô B chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Sơn nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống theo chị Re khai anh B ghen tuông vô cớ, có lời lẽ xúc phạm, đánh đập chị

thậm tệ nên chị về nhà cha mẹ ruột ở từ năm 2016 cho đến nay. Tòa án tổ chức kiểm tra, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải để động viên anh chị đoàn tụ lại với nhau nhưng anh B không đến. Từ khi ly thân nhau đến nay không ai tới lui, thăm hỏi nhau cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung cũng không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của chị Re cho chị được ly hôn với anh Tô B.

[4] Con chung: Chị Re có tự khai giao con chung cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Phía anh B không có văn bản trả lời đồng ý hay không nhưng xét thấy từ khi chị Re và anh B ly thân nhau đến nay anh B là người trực tiếp nuôi con đảm B sự phát triển B thường của bé nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung Tô Thanh B, Tô Thị Thanh Th cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng cũng phù hợp nguyện vọng sống với cha của Tô Thanh B, Tô Thị Thanh Th

Về cấp dưỡng nuôi con: Theo chị Re thì chị không cấp dưỡng nuôi con. Phía anh B cũng không có yêu cầu nên Hội đồng xử án không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Quan điểm của Vị đại diện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 39; 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Re

- Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Re được ly hôn với anh Tô B

- Về con chung: Giao Tô Thanh B, sinh ngày 27/04/2013 và Tô Thị Thanh Th, sinh ngày 20/03/2015 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Thạch Thị Re có quyền tới lui, chăm sóc con chung. Anh Tô B và gia đình không được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tô B không yêu cầu nên không xem xét giải quyết

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Re phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003571 ngày 29/9/2025. Do đó chị Re không phải nộp nữa.

Án xử công khai, vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 10;
- THADS ;
- Các đương sự;
- UBND xã
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Hằng